

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 02 năm 2023
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu.
Bà Thái Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022: Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-DS ngày 09/01/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Kha Thị H, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Vi Văn M, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện Phúc Sơn (huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An).Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, biên bản lấy lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Kha Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Kha Thị H và anh Vi Văn M lấy nhau năm 2014, có tiền hành đăng ký kết hôn với nhau ngày 17/5/2017 tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm về thủ tục và điều kiện kết hôn. Thời gian đầu khi mới kết hôn vợ chồng

chung sống hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Vi Văn M sa vào tệ nạn xã hội, không quan tâm chăm sóc gia đình, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh M hiện đang phải cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện. Hiện chị Kha Thị H không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vi Văn M.

Về con chung: Chị Kha Thị H và anh Vi Văn M có 01 con chung là cháu Vi Đức T, sinh ngày 13/02/2017. Nay ly hôn, chị Kha Thị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Vi Đức T cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Vi Văn M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Kha Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn anh Vi Văn M đã được triệu tập lần hai nhưng vắng mặt (do đang phải thi hành Quyết định cai nghiện bắt buộc), quá trình giải quyết vụ án anh M trình bày:

Về hôn nhân: Anh M vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn với chị Kha Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vi Đức T, sinh ngày 13/02/2017. Anh M không có ý kiến gì về con chung.

Về tài sản và nợ chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án như sau:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tổng đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Kha Thị H và anh Vi Văn M được ly hôn;

Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Vi Đức T, sinh ngày 13/02/2017 cho chị Kha Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Do anh Vi Văn M hiện nay đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện nên anh

M không đảm bảo việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vi Văn M do chị Kha Thị H không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị Kha Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn chị Kha Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Kha Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Vi Văn M cư trú tại bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Kha Thị H có mặt tại phiên tòa; bị đơn anh Vi Văn M vắng mặt do đang phải thi hành Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy, tuy nhiên trong quá trình giải quyết đã có lời khai đầy đủ. Do đó việc giải quyết vụ án, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Kha Thị H và anh Vi Văn M tự nguyện kết hôn sau một thời gian tìm hiểu, kết hôn đúng điều kiện, nơi đăng ký kết hôn là tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Thời gian sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do do anh Vi Văn M sa vào tệ nạn xã hội, không quan tâm chăm sóc gia đình, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh Vi Văn M hiện nay đang phải thi hành Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy. Xét thấy, hôn nhân của chị Kha Thị H và anh Vi Văn M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cho chị Kha Thị H được ly hôn với anh Vi Văn M.

[3.2] Về con chung: Chị Kha Thị H và anh Vi Văn M có 01 con chung là cháu Vi Đức T, sinh ngày 13/02/2017. Nay ly hôn, chị Hoài yêu cầu được trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Vi Đức T cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu anh Vi Văn M phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay anh M đang phải thi hành Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy, nên việc giao con chung cho anh M nuôi dưỡng, chăm sóc là không đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con. Vì vậy, cần giao con chung là cháu Vi Đức T, sinh ngày 13/02/2017 cho chị Kha Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Do chị Kha Thị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh Vi Văn M. Trường hợp Chị Hoài nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh M có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Trường hợp anh M lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Hoài có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh M.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Kha Thị H, anh Vi Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Kha Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Kha Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Kha Thị H được ly hôn với anh Vi Văn M.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Vi Đức T, sinh ngày 13/02/2017 cho chị Kha Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vi Văn M.

Anh Vi Văn M có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp chị Kha Thị H là người trực tiếp nuôi con chung không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Vi Văn M có căn cứ chứng minh thì anh Vi Văn M có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Trường hợp anh Vi Văn M lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Kha Thị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Vi Văn M.

3. Về tài sản chung: Chị Kha Thị H và anh Vi Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Kha Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0004266 ngày 17/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. (Chị Kha Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Kha Thị H có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/02/2023). Bị đơn anh Vi Văn M vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã H, huyện K;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên